TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

*Bản án số:**04**/2019/DS-ST.*
Ngày:26/4/2019
V/v:"Kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Võ Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Thanh Tùy.

2. Ông Nguyễn Đình Nghịch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhị, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc *tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 82/2018/TLST-DS, ngày 03 tháng 5 năm 2018 về việc: "Kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-DS, ngày 25 tháng 03 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa 07/2019/QĐST-DS, ngày 10 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T (Sacombank).

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 266 -268, Nam K, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền khởi kiện: Ông Nguyễn Phạm Đình V; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T chi nhánh Đắk Lắk. (Theo Giấy ủy quyền số 3898/2017/GUQ -PL, ngày 14 tháng 12 năm 2017).

Địa chỉ: số nhà 130 -132, đường Lê Hồng P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm: 1961; Chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro – Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T, chi nhánh Đắk Lắk.(Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Trần Thị H; Sinh năm 1984.(Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Tân Q, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*** Theo đơn khởi kiện, ngày 06/4/2018 và tại phiên toà người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quang H trình bày:**

Vào ngày 03/9/2014 Ngân hàng Thương mại cổ phần sài Gòn T, chi nhánh Đắk Lắk, ký hợp đồng tín dụng số LD424600410 với chị Trần Thị H, địa chỉ: thôn Tân Q, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. Theo hợp đồng Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn T, chi nhánh Đắk Lắk cho chị Trần Thị H vay số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), lãi suất tính 9%/ năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay là 48 tháng, được chia làm 48 kỳ, mỗi kỳ trả 1.416.000đ, trong đó trả 1.041.000đ tiền vay gốc và tiền lãi 375.000đ. Trả vào ngày 28 hàng tháng, lần trả nợ đầu tiên vào ngày 28/10/2014 và thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 03/9/2018, mục đích vay: Vay tiêu dùng, hình thức vay tín chấp.

Kể từ khi vay cho đến ngày 28/3/2016 chị Trần Thị H mới trả cho Ngân hàng được 18.738.000đ tiền vay gốc và trả tiền lãi suất đến ngày 02/4/2016 là 6.750.000đ. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 26/4/2019, chị Trần Thị H còn nợ Ngân hàng số tiền vay gốc 31.262.000đ, tiền lãi trong hạn 13.902.928đ và tiền lãi quá hạn 6.951.464đ.

Vì vậy Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T khởi kiện yêu cầu Toà Án giải quyết buộc chị Trần Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc và lãi suất phát sinh tính đến ngày 26/4/2019 là 52.116.392đ và khoản tiền nợ lãi suất phát sinh kể từ ngày 27/4/2019 theo hợp đồng tín dụng số LD1424600410, ngày 03/9/2014 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, ngày 7/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tiến hành xác minh hộ khẩu thường trú và địa chỉ nơi cư trú của chị Trần Thị H tại Công an xã Ea Kênh và được cung cấp thông tin như sau: “ Chị Trần Thị H, sinh năm 1984 có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn T, xã K, huyện P tại quyển sổ số 01, tờ số 27/01, chủ hộ là ông Trần Văn X. Từ năm 2016, chị Trần Thị H đã đi khỏi địa phương. Hiện nay địa phương không biết chị H sinh sống và cư trú ở đâu”.

Để có cơ sở pháp lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập chị Trần Thị H đến Tòa án lập bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị H vắng mặt không có lý do. Áp dụng Khoản 3 Điều 209 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vắng mặt chị Trần Thị H theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp khi tham gia tố tụng của bị đơn chị Trần Thị H, ngày 7/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã ra thông báo tìm kiếm người vắng tại nơi cư trú số 74/2018/TB-TA gửi Báo Công Lý và Đài tiếng nói Việt Nam – khu vực Tây Nguyên với nội dung:

“Thông báo cho chị Trần Thị H, đang ở đâu về ngay Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: 271 đường P, thị trấn P, huyện P, tỉnh Đắk Lắk để giải quyết việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn Tvà chị Trần Thị H. Trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày đăng thông báo này nếu chị H không có mặt thì Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk sẽ giải quyết theo quy định của Pháp luật ”. Thông báo trên đã được Đài tiếng nói Việt Nam thông báo 03 lần liên tiếp vào các ngày 15, ngày 16 và ngày 17/9/2018 và được Báo công lý đăng 03 số liên tiếp vào các ngày 03, ngày 05 và ngày 10/10/2018.”

Hết thời hạn thông báo, chị Trần Thị H vẫn không có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 203, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quang H trình bày ý kiến tranh luận: Việc chị Trần Thị H xác lập hợp đồng và vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T, chi nhánh Đắk Lắk số tiền 50.000.000đ vay gốc là có thật. Từ khi vay cho tính đến ngày 28/3/2016 chị Trần Thị H mới trả cho Ngân hàng được 18.738.000đ tiền vay gốc và trả tiền lãi suất đến ngày 02/4/2016 là 6.750.000đ. Kể từ đó đến nay chị H không trả cho ngân hàng như đã thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ của bên vay, vì vậy Ngân hàng làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Trần Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T số tiền vay gốc và lãi suất phát sinh tính đến ngày 26/4/2019 là 52.116.392đ và khoản lãi suất phát sinh từ ngày 27/4/2019 theo hợp đồng tín dụng số LD1424600410, ngày 03/9/2014 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

- Bị đơn chị Trần Thị H vắng mặt tại phiên tòa.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tiếp nhận đơn khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án, thụ lý và ra thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đảm bảo quyền tham gia tố tụng của các bên.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử, Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quang H đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Thành phần Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Bị đơn chị Trần Thị H mặc dù đã được Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị H vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa là vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, Điều 73, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và đề nghị HĐXX tuyên: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn T. Buộc chị Trần Thị H có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần sài sòn T số tiền vay gốc và lãi suất phát sinh tính đến ngày 26/4/2019 là 52.116.392đ và khoản tiền lãi suất phát sinh từ ngày 27/4/2019 theo hợp đồng tín dụng số LD1424600410, ngày 03/9/2014 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về hình thức: Căn cứ đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T lập ngày 06 tháng 4 năm 2018, Toà án nhân dân huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy bị đơn chị Trần Thị H, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Q, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk và tại thời điểm xác lập hợp đồng vay với ngân hàng, chị H ghi địa chỉ trong hợp đồng là thôn Q, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Xét thấy Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã niêm yết hợp lệ cho bị đơn chị Trần Thị H, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy báo tham gia phiên tòa nhưng chị H vắng mặt lần thứ hai. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Xét về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài gòn T yêu cầu Hội đồng xét xử (HĐXX) buộc chị Trần Thị H trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T 31.262.000đ tiền vay gốc, HĐXX nhận định: Ngày 03/9/2014 chị Trần Thị H xác lập Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T - Chi nhánh Đắk Lắk.Theo hợp đồng tín tín dụng số LD1424600410, chị H vay của Ngân hàng số tiền 50.000.000đ. Việc ký kết hợp đồng tín dụng giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, nội dung hợp đồng không trái đạo đức xã hội, không trái với quy định của pháp luật. Theo hợp đồng tín dụng đã ký kết thì chị Trần Thị H có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng làm 48 tháng (Kỳ), mỗi tháng (Kỳ) trả 1.416.000đ, trong đó trả 1.041.000đ tiền gốc và tiền lãi 375.000đ. Lần trả nợ đầu tiên vào ngày 28/10/2014 và thời hạn (Kỳ hạn) trả nợ cuối cùng vào ngày 03/9/2018. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng tính đến ngày 28/03/2016 chị Trần Thị H mới trả được cho ngân hàng 18 kỳ trả nợ với tổng số tiền vay gốc và trả lãi suất đến ngày 02/4/2016 là 25.488.000đ.

Số tiền vay gốc còn lại là 31.262.000đ chị H không trả cho ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo hợp đồng đã ký kết và theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự.

Tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự quy định: "Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thoả thuận khác".

Căn cứ điều luật viện dẫn nêu trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Vì vậy HĐXX áp dụng Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự buộc chị Trần Thị H phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài gòn Thương Tín 31.262.000 đồng tiền vay gốc là đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về lãi suất: Theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, lãi suất các bên thỏa thuận 9%/ 1 năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Ngoài ra hai bên còn thỏa thuận tùy thuộc vào tình hình lãi suất trên thị trường, Sacombank có quyền đề nghị thương lượng lãi suất với bên vay. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, lãi suất được điều chỉnh như sau: Từ ngày 03/9/2014 đến ngày 03/9/2018 lãi suất trong hạn được thực hiện theo hợp đồng là 9%/năm đối với khoản tiền vay gốc 50.000.000đ, từ ngày 04/9/2018 cho đến ngày xét xử sơ thẩm lãi suất trong hạn được điều chỉnh lên 13%/ 1 năm đối với khoản tiền vay nợ gốc còn lại 31.262.000đ. Áp dụng mục 3 phần I Thông Tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19 tháng 6 năm 1997 của Tòa án nhân dân Tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp và Bộ tài chính và thoả thuận việc điều chỉnh lãi suất của các bên để tính lãi suất theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Tiền nợ lãi được tính cụ thể như sau:

- Tiền lãi suất trong hạn:

+ Từ ngày 03/4/2016 đến ngày 03/09/2018 là 30 tháng: 50.000.000đ x 9%/năm x 30 tháng = 11.250.000đ.

+ Từ ngày 04/9/2018 đến ngày 26/4/2019 là 235 ngày: 31.262.000đ x 13%/năm x 235 ngày/30 = 2.652.928đ.

- Tiền lãi suất quá hạn:

+ Từ ngày 03/4/2016 đến ngày 03/09/2018 là 30 tháng: 50.000.000đ x 4.5%/năm x 30 tháng = 5.625.000đ.

+ Từ ngày 04/9/2018 đến ngày 26/4/2019 là 235 ngày: 31.262.000đ x 6.5%/năm x 235 ngày/30 = 1.326.464đ.

Tổng cộng tiền lãi suất trong hạn và lãi quá hạn còn nợ là: 20.854.392đ.

Như vậy, tổng cộng số tiền vay gốc và lãi suất buộc chị Trần Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần sài sòn T tính đến ngày 26/4/2019 với tổng số tiền là 52.116.392đ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 27/4/2019 chị Trần Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[4] Về tiền chi phí thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú: Căn cứ khoản 2 Điều 180 của Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T tự nguyện nộp 3.500.000đ tiền thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên Đài tiếng nói Việt Nam – khu vực Tây Nguyên và Báo công lý, được khấu trừ vào 3.500.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Tòa án.

[5] Về án phí: Do Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T buộc chị Trần Thị H có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài gòn T số tiền 52.116.392đ. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án. Buộc chị Trần Thị H phải chịu 2.605.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo mức tính: 52.116.392đ x 5% = 2.605.000đ (Làm tròn số).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T số tiền 781.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0005036, ngày 03/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 180, Điều 203, khoản 3 Điều 209, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T.

Buộc chị Trần Thị H có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần sài sòn T số tiền vay gốc và lãi suất phát sinh tính đến ngày 26/4/2019 là 52.116.392đ. Trong đó tiền vay gốc là 31.262.000đ, tiền lãi suất trong hạn 13.902.928đ, lãi suất quá hạn là 6.951.464đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 26/4/2019 chị Trần Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về tiền chi phí thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú: Chấp nhận Ngân Thương mại cổ phần Sài gòn T tự nguyện nộp 3.500.000đ tiền thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên Đài tiếng nói Việt Nam – khu vực Tây Nguyên và Báo công lý, được khấu trừ vào 3.500.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Tòa án.

Về án phí: Buộc chị Trần Thị H phải chịu 2.605.000đ (Hai triệu sáu trăm linh năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T số tiền 781.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0005036, ngày 03/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn chị Trần Thị H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Chi cục Thi hành án huyện P;
- Các đương sự (để thi hành);

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

- Lưu: Hồ sơ vụ án, V.P

Võ Thị Mai